TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN S **TỈNH PH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24 /2022/QĐST-HNGĐ	

Tân s, ngày 01 tháng 07 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 40/2022/TLST-HNGĐ ngày 20/06/2022 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Lường Thị T - sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm Liệm, xã Kiệt S, huyện Tân S, tỉnh Ph

+Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn: Ông Lã Thành C, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ph

+ Bị đơn: Anh Hà Văn D - sinh năm 1993

Địa chỉ: Xóm Liệm, xã Kiệt S, huyện Tân S, tỉnh Ph

+Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Ông Bùi Đức D, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ph

- Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH - 14 về án phí, lệ phí Toà án.

- Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83,84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24/06/2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 06 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lường Thị T và anh Hà Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Hà Thị Lương Gi, sinh ngày 13/11/2013 và cháu Hà Thị Lương D, sinh ngày 12/09/2015 cho chị Lường Thị T được trực tiếp trông

nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu khôn lớn thành niên. Anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị T tự nguyện không yêu cầu và được quyền thăm gặp con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- **Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức**: Chị T và anh D tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về vay nợ**: Chị T và anh D xác nhận nợ Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tân S, tỉnh Ph số tiền gốc là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). Nay anh, chị thỏa thuận: Anh Hà Văn D tự nguyện trả toàn bộ số tiền gốc là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) và tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tân S, tỉnh Ph.

- **Về án phí**: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho chị Lường Thị T và anh Hà Văn D.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKS huyện, tỉnh*
- *Chi cục THA dân sự huyện;*
- *UBND xã Kiệt S*
- *Các đương sự;*
- *Lu HS + VP.*

THẨM PHÁN

Tạ Đình Quang